

Số: 3112/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc giao kế hoạch điều hòa vốn  
đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2017

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2017;

Căn cứ Thông báo số 1507-TB/TU ngày 29/11/2017 của Tỉnh ủy về Kết luận họp Thường trực Tỉnh ủy (phiên thứ 21 – ngày 03/11/2017) và Công văn số 469-CV/VPTU ngày 01/11/2017 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc xin điều chuyển nguồn vốn đầu tư dự án công nghệ thông tin;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2080/TTr-SKHĐT-TH ngày 03/11/2017, theo thỏa thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 375/HĐND-KT ngày 29/11/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao kế hoạch điều hòa vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2017 cho các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thực hiện (Có kế hoạch vốn chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ kế hoạch vốn được giao, chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch năm 2017.

Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT, (234Bình).



CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
*Huỳnh Chí Hùng*

**KẾ HOẠCH ĐIỀU HÒA VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NSĐP NĂM 2017**  
(Kèm theo Quyết định số: 312/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch vốn điều chỉnh	Kế hoạch vốn điều hòa	Tăng	giảm	Chủ đầu tư
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG CỘNG</b>	195.278	283.198	141.610	53.690	
I	<b>CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>	16.500	9.940	-	6.560	
1	Dự án đường Bom Bo-Đák Nhau huyện Bù Đăng	4.000	1.700		2.300	UBND huyện Bù Đăng
2	Dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT 752 đoạn thị xã Bình Long đi trường chuyên Bình Long	5.000	2.000		3.000	UBND TX Bình Long
3	Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Bình Phước	7.500	6.240		1.260	Sở KH&ĐT
II	<b>VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN</b>	178.778	268.148	136.500	47.130	
	Dự án chuyển tiếp sang năm 2017	167.178	251.348	124.300	40.130	
1	<b>Đổi ứng các dự án ODA</b>	5.400	1.400	-	4.000	
1.1	Dự án xây dựng cầu dân sinh trên địa bàn tỉnh	5.400	1.400		4.000	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Bình Phước
2	<b>Nông nghiệp-Nông thôn</b>	73.500	158.500	85.000	-	
2.1	GPMB (thanh lý cao su) chi trả cho Tập đoàn cao su	73.500	118.800	45.300		Ban QLKKT
2.2	Hồ chứa nước Sơn Lợi		1.000	1.000		Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN&PTNT
2.3	Hệ thống kênh nội đồng thuộc công trình hồ chứa nước Đồng Xoài		500	500		Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN&PTNT
2.4	Hỗ trợ thanh toán nợ đọng NTM năm 2015-2016		13.000	13.000		Có biểu chi tiết kèm theo
2.5	Hỗ trợ chương trình MTQG nông thôn mới năm 2017		25.200	25.200		Có biểu chi tiết kèm theo
3	<b>Giao thông - Vận tải</b>	38.449	39.990	20.700	19.159	
3.1	Hệ thống thoát nước, vỉa hè trên QL13 đoạn qua khu vực chợ Thanh Lương thị xã Bình Long và đoạn từ chợ Lộc Thái đến cầu Mua huyện Lộc Ninh	11.000	2.360		8.640	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Bình Phước
3.2	Vốn góp dự án xây dựng cầu Sài Gòn nối hai tỉnh Bình Phước và Tây Ninh	6.000	1.630		4.370	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Bình Phước
3.3	Đường trục chính Bắc-Nam (nối dài) thuộc Trung tâm Hành chính huyện Hớn Quản (đối ứng ngân sách TW)	6.149			6.149	UBND huyện Hớn Quản
3.4	Xây dựng đường D6 Trung tâm HC huyện Phú Riềng	5.300	7.300	2.000		UBND huyện Phú Riềng
3.5	Nâng cấp đường liên xã từ Minh Tâm đi An Phú, huyện Hớn Quản	10.000	16.000	6.000		UBND huyện Hớn Quản
3.6	Đường vào ấp Bưng Sê (đoạn từ QL 14 đến cầu Thuận Phú) TX Đồng Xoài		3.000	3.000		UBND TX Đồng Xoài
3.7	Đường liên xã Thuận Lợi - Thuận Phú huyện Đồng Phú		5.000	5.000		UBND huyện Đồng Phú



3.8	Dự án láng nhựa đường Đoàn Thị Điểm nối dài TX Bình Long		4.700	4.700		UBND TX Bình Long
4	<b>Y tế</b>	7.131	5.731	-	1.400	
4.1	Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Bình Phước (NS tỉnh đối ứng)	7.131	5.731		1.400	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
5	<b>Giáo dục - Đào tạo</b>	10.000	19.500	9.500	-	
5.1	Trường THPT Ngô Quyền, huyện Bù Gia Mập	10.000	16.500	6.500		Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
5.2	Trường mầm non Tuổi Thơ, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành		3.000	3.000		UBND huyện Chơn Thành
6	<b>Văn hóa - Xã hội</b>	14.372	5.801	-	8.571	
6.1	Trung tâm Văn hóa tỉnh	14.372	5.801		8.571	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
7	<b>Khoa học - Công nghệ</b>	6.326	5.326	-	1.000	
7.1	Đầu tư thiết bị phục vụ công tác đo lường và thử nghiệm cho Trung tâm Kỹ thuật đo lường và thử nghiệm	6.326	5.326		1.000	Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
8	<b>Đối ứng dự án PPP</b>	12.000	12.000	6.000	6.000	
8.1	Hỗ trợ GPMB QL 13 (đoạn thị trấn Lộc Ninh đi ngã 3 Lộc Tấn)	12.000	6.000		6.000	UBND huyện Lộc Ninh
8.2	Hỗ trợ GPMB QL 13 (đoạn thị trấn Lộc Ninh đi ngã 3 Lộc Tấn)		6.000	6.000		Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Bình Phước
9	<b>Quản lý nhà nước</b>		3.100	3.100	-	
9.1	Trụ sở làm việc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh		3.100	3.100		TTXTĐT, TM&DL
	<b>Khởi công mới năm 2017</b>	11.600	16.800	12.200	7.000	
1	<b>Giáo dục -Đào tạo</b>	11.600	16.800	12.200	7.000	
1.1	Xây dựng Nhà tập đa năng Trường THPT chuyên Quang Trung	3.600	5.800	2.200		Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
1.2	Trường mẫu giáo Phước Tín TX. Phước Long		5.000	5.000		UBND TX Phước Long
1.3	Trường mẫu giáo Đức Liễu, huyện Bù Đăng		5.000	5.000		UBND huyện Bù Đăng
1.4	Dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng	8.000	1.000		7.000	Văn phòng Tỉnh ủy
III	<b>VỐN PHÂN CẤP HUYỆN, THỊ</b>	-	5.110	5.110	-	
1	Hỗ trợ UBND huyện Bù Đăng để thực hiện dự án tái định cư khu vực Đa Bông Cua		690	690		UBND huyện Bù Đăng
2	Hỗ trợ UBND Thị xã Đồng Xoài để khởi công dự án Đường tránh nội ô thị xã Đồng Xoài (Kết nối ĐT 741 với QL 14)		4.420	4.420		UBND TX Đồng Xoài

**KẾ HOẠCH VỐN HỖ TRỢ THANH TOÁN NỢ ĐÓNG CHƯƠNG TRÌNH  
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2017**

**Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh**

(Kèm theo Quyết định số: 3MM/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Huyện, thị xã	Kế hoạch năm 2017	Đơn vị
*	<b>Tổng cộng</b>	<b>13.000</b>	
1	Thị xã Đông Xoài	120	UBND thị xã Đông Xoài
2	Huyện Đông Phú	370	UBND huyện Đông Phú
3	Huyện Chơn Thành	2.170	UBND huyện Chơn Thành
4	Huyện Bù Đăng	3.730	UBND huyện Bù Đăng
5	Huyện Lộc Ninh	2.260	UBND huyện Lộc Ninh
6	Huyện Bù Gia Mập	2.650	UBND huyện Bù Gia Mập
7	Huyện Bù Đốp	1.700	UBND huyện Bù Đốp

Ghi chú:

- Thanh toán nợ đọng dứt điểm (phần vốn ngân sách nhà nước tham gia) cho các xã về đích năm 2015 năm 2016.
- UBND các huyện, thị xã giao kế hoạch vốn chi tiết cho danh mục dự án đến từng chủ đầu tư.



**KẾ HOẠCH VỐN HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA  
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2017**

**Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh**

*(Kèm theo Quyết định số: 344/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh)*

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Huyện, thị xã, xã	Kế hoạch năm 2017	Đơn vị
	<b>Tổng cộng</b>	<b>25.200</b>	
<b>I</b>	<b>Thị xã Đồng Xoài</b>	<b>1.800</b>	UBND thị xã Đồng Xoài
1	Xã Tiên Thành	1.800	
<b>II</b>	<b>Thị xã Phước Long</b>	<b>1.800</b>	UBND thị xã Phước Long
1	Xã Phước Tín	1.800	
<b>III</b>	<b>Huyện Đồng Phú</b>	<b>4.800</b>	UBND huyện Đồng Phú
1	Xã Tân Lợi	2.400	
2	Xã Tân Phước	2.400	
<b>IV</b>	<b>Huyện Chơn Thành</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Chơn Thành
1	Xã Thành Tâm	2.000	
<b>V</b>	<b>Huyện Hớn Quản</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Hớn Quản
1	Xã Tân Lợi	2.000	
<b>VI</b>	<b>Huyện Bù Đăng</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Bù Đăng
1	Xã Đức Liễu	2.000	
<b>VII</b>	<b>Huyện Lộc Ninh</b>	<b>4.800</b>	UBND huyện Lộc Ninh
1	Xã Lộc Hiệp	2.400	
2	Xã Lộc Thái	2.400	
<b>VIII</b>	<b>Huyện Bù Gia Mập</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Bù Gia Mập
1	Xã Đức Hạnh	2.000	
<b>IX</b>	<b>Huyện Phú Riềng</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Phú Riềng
1	Xã Phú Riềng	2.000	
<b>X</b>	<b>Huyện Bù Đốp</b>	<b>2.000</b>	UBND huyện Bù Đốp
1	Xã Thiện Hưng	2.000	

\*Ghi chú: UBND các huyện, thị xã giao kế hoạch vốn chi tiết cho danh mục dự án đến từng chủ đầu tư.